ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ IABĂNG	QUY TRÌNH	Mã : QT NVQS-02
	Đăng ký trong ngạch dự bị	Lần BH : 01
		Ngày hiệu lực: 03/8/2020
		Trang : 1/5

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Trần Văn Khoa	Trần Văn Hùng	Phạm Quý Thành
Chữ ký			
Chức vụ	Công chức	Phó Chủ tịch	Chủ tịch

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Lần sửa đổi	Trang / Phần liên quan sửa đổi	Nội dung sửa đổi	Ngày sửa đổi	Ngày hiệu lực

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này quy định cách thức và trình tự giải quyết hồ sơ Đăng ký trong ngạch dự bị trên địa bàn xã Ia Băng nhằm từng bước nâng cao cải cách thủ tục hành chính.

2. PHẠM VI

Quy trình này áp dụng đối với các cá nhân có nhu cầu thực hiện hồ sơ Đăng ký trong ngạch dự bị trên địa bàn xã Ia Băng

Trách nhiệm áp dụng: Công dân Việt Nam trong độ tuổi NVQS, các bộ phận liên quan trực thuộc UBND xã Ia Băng

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
1	Đăng ký trong ngạch dự bị

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015

Các văn bản pháp quy đề cập tại mục 5.1 của Quy trình này.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

TTHC: Thủ tục hành chính

UBND: Ủy ban nhân dân

NVQS: Nghĩa vụ quân sự

BCHQS: Ban chỉ huy quân sự

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH:

5.1	**Cơ sở pháp lý**
	- Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015; - Nghị định số 13/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 19/02/2016 quy định trình tự, thủ tục đăng ký và chế độ, chính sách của công dân trong thời gian đăng ký, khám, kiểm tra sức khỏe của nghĩa vụ quân sự.
5.2	**Thành phần hồ sơ**
	+ Phiếu quân nhân dự bị + Bản chụp quyết định xuất ngũ, thôi việc trong Quân đội nhân dân hoặc thôi phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân (mang theo bản chính để đối chiếu) đối với hạ sĩ quan, binh sĩ, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng xuất ngũ, thôi việc trong quân đội nhân dân, lực lượng cảnh sát biển và công dân thôi phục vụ trong công an nhân dân.
5.3	**Số lượng hồ sơ**

	01 bộ
5.4	**Thời gian xử lý**
	01 ngày làm việc
5.5	**Nơi tiếp nhận và trả kết quả**
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả – UBND xã Ia Băng
5.6	**Lệ phí**
	Không
5.7	**Quy trình xử lý công việc**

TT	*Trình tự*	*Trách nhiệm*	*Thời gian*	*Biểu mẫu/Kết quả*
B1	BCHQS cấp xã chuyển Lệnh gọi đăng ký NVQS đến đối tượng phải Đăng ký trong ngạch dự bị (quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 18 Luật Nghĩa vụ quân sự vào tháng 4 hằng năm).	BCHQS xã	Trước thời hạn 10 ngày, tính đến ngày đăng ký NVQS	Lệnh gọi đăng ký nghĩa vụ quân sự
B2	Đến Ban Chỉ huy quân sự xã Ia Băng để trực tiếp đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị vào các ngày trong năm (theo lịch làm việc của Ban Chỉ huy quân sự cấp xã)	Đối tượng phải Đăng ký trong ngạch dự bị	Giờ làm việc	Hồ sơ theo mục 5.2
B3	Lập phiếu quân nhân dự bị, vào Sổ đăng ký quân nhân dự bị và chuyển Giấy chứng nhận đăng ký quân nhân dự bị cho công dân đã đăng ký phục vụ trong ngạch dự bị.	BCHQS xã	01ngày làm việc	Phiếu quân nhân dự bị; Sổ đăng ký quân nhân dự bị ; Giấy chứng nhận đăng ký quân nhân dự bị

B4	Tổng hợp kết quả báo cáo, gửi hồ sơ đến Ban Chỉ huy quân sự cấp huyện	Chỉ huy trưởng BCHQS xã	Trong 10 ngày làm việc	Báo cáo tổng hợp và hồ sơ như B3.
	*** Điều kiện thực hiện:** Theo quy định tại Điều 18 Luật nghĩa vụ quân sự thì các đối tượng sau đăng ký nghĩa vụ quân sự phục vụ trong ngạch dự bị: Công dân nam trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự có nghĩa vụ phục vụ trong ngạch dự bị bao gồm các trường hợp: ○ Hết độ tuổi gọi nhập ngũ nhưng chưa phục vụ tại ngũ; ○ Thôi phục vụ tại ngũ; ○ Thôi phục vụ trong Công an nhân dân. Công dân nữ quy định tại khoản 2 Điều 7 Luật nghĩa vụ quân sự: là những công dân nữ trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự có ngành, nghề chuyên môn phù hợp yêu cầu của Quân đội nhân dân. Công dân trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự thuộc một trong các trường hợp sau đây: ○ Hạ sĩ quan, binh sĩ xuất ngũ; ○ Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng thôi phục vụ trong Quân đội nhân dân và thôi phục vụ trong lực lượng Cảnh sát biển; ○ Công dân thôi phục vụ trong Công an nhân dân.			

6. BIỂU MẪU VÀ PHỤ LỤC

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu / Phụ lục
1.	**Biểu số: 639/QP-ĐV**	Phiếu quân nhân dự bị

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Tên hồ sơ
1.	Hồ sơ theo mục 5.2
2.	Sổ đăng ký quân nhân dự bị ;
3.	Giấy chứng nhận đăng ký quân nhân dự bị
Lưu ý: Hồ sơ được lưu tại bộ phận BCHQS huyện, thời gian lưu theo quy định. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống bộ phận lưu trữ của cơ quan.	

BAN CHQS XÃ IA BĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ảnh 4x6

Biểu số: 639/QP-ĐV
Khổ : 19 x 27

PHIẾU QUÂN NHÂN DỰ BỊ

1. Họ đệm tên khai sinh: .....Số CMND:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Dự bị hạng *(hạng 1, hạng 2)*: .....
4. Nhóm tuổi *(nhóm A, nhóm B)*: .....
5. Diện đăng ký *(chung, riêng)*: .....
6. Ngày nhập ngũ: ..... Ngày xuất ngũ: .....
7. Đơn vị khi xuất ngũ: .....
8. Cấp bậc: ..... Chức vụ khi xuất ngũ: .....
9. Chuyên ngành QS trước khi xuất ngũ: .....
10. Trình độ văn hóa: .....
11. Dân tộc: .....12.Tôn giáo .....
13. Nghề nghiệp dân sự , nơi làm việc hiện nay: .....
.....
14. Nguyên quán: .....
.....
15. Nơi cư trú hiện nay: .....
.....
16. Họ tên cha: .....Năm sinh.....Nghề nghiệp.....
17. Họ tên mẹ: ..... Năm sinh.....Nghề nghiệp.....
18. Họ tên vợ *(hoặc chồng)*: .....Năm sinh.....Nghề nghiệp.....
19. Mấy con: .....
20. Được sắp xếp vào đơn vị dự bị (a, b, c, d):.....
21. Ngày vào Đảng CSVN: .....Ngày chính thức.....

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH TẠI NGŨ

Tháng năm đến tháng năm	Ở đơn vị	Cấp bậc, chức vụ, CNQS

HUẤN LUYỆN Ở NGẠCH DỰ BỊ

Tháng, năm	Số ngày	Ở đâu	Nội dung, kết quả

Ghi chú đặc biệt: *(Đủ hay không đủ điều kiện động viên)*: .....

.....

.....

Cỡ số quân trang *(Mũ, quần áo, giầy dép)*: .....

.....

Lập phiếu ngày: ..... tháng .... năm 20....

Người lập phiếu